

Bản án số: 97/2025/HN-ST

Ngày: 22/9/2025

V/v “*ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Huỳnh Hải Đăng.
2. Ông Trần Hoài Duy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Nguyễn Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Trần Tuyết Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 118/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2025/QĐXXST-HN, ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1984.

Trú tại: số 99, hẻm 25, đường Nguyễn Văn L, khu phố Long Đ, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị đơn:** Ông **Lưu Tâm D**, sinh năm 1977.

Trú tại: số 99, hẻm 25, đường Nguyễn Văn L, khu phố Long Đ, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh.

(Bà Th, ông D có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/7/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Th trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông D tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2006 tại UBND phường Long Thành Bắc, Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nay bà Thi yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Khánh Nh, sinh ngày 30/4/2005 và Lưu Khánh Ng, sinh ngày 11/11/2009. Con tên Nh đã thành niên, yêu cầu nuôi con tên Ng không yêu cầu cấp dưỡng.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Lưu Tâm D trình bày:** Ông thống nhất lời trình bày của bà Th về quan hệ hôn nhân.

Về hôn nhân ông không đồng ý ly hôn, vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì.

Ông yêu cầu được đoàn tụ gia đình, tuy nhiên nếu bà Th cương quyết ly hôn, ông không có ý kiến, đồng ý để tòa án giải quyết theo quy định.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Khánh Nh, sinh ngày 30/4/2005 và Lưu Khánh Ng, sinh ngày 11/11/2009. Con tên Nh đã thành niên, bà Th yêu cầu nuôi con tên Ng không yêu cầu cấp dưỡng. Ông đồng ý.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

****Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của ủy ban thường vụ quốc hội về thu nộp lệ phí, án phí đề nghị hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng Th đối với ông Lưu Tâm D. Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Khánh Nh, sinh ngày 30/4/2005 và Lưu Khánh Ng, sinh ngày 11/11/2009. Ghi nhận con tên Khánh Nh đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết. Theo nguyện vọng của con tên Khánh Ng và bà Th, giao con cho bà Th nuôi, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Th, bị đơn ông Lưu Tâm D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên HĐXX xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Th và ông D tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2006 tại UBND phường Long Thành Bắc, Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, bà Th và ông D đã ly thân. Ông D trình bày mâu thuẫn không có gì lớn nhưng nếu bà Th cương quyết yêu cầu ly hôn, ông không có ý kiến, đồng ý để Tòa án giải quyết theo quy định.

Quá trình tòa án giải quyết vụ án, xét ông bà không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Th đối với ông D.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Khánh Nh, sinh ngày 30/4/2005 và Lưu Khánh Ng, sinh ngày 11/11/2009. Ghi nhận con tên Khánh Nh đã thành niên, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Theo nguyện vọng của con tên Khánh Ng và bà Th, cần giao con cho bà Th tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận bà Th không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về nợ chung, tài sản chung: ông bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng của bà Th, ông D không còn, không khả năng hàn gắn quan hệ hôn nhân, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Th đối với ông D. Có 02 con chung tên Lưu Khánh Nh, sinh ngày 30/4/2005 và Lưu Khánh Ng, sinh ngày 11/11/2009. Ghi nhận con tên Khánh Nh đã thành niên, không yêu cầu tòa án giải quyết. Giao con tên Khánh Ng cho bà Th tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận bà Th không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung, tài sản chung, ông bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng Th đối với ông Lưu Tâm D.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn với ông Lưu Tâm D.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Khánh Nh, sinh ngày 30/4/2005 và Lưu Khánh Ng, sinh ngày 11/11/2009. Ghi nhận con tên Khánh Nh đã thành niên, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Thống nhất giao con tên Lưu Khánh Ng cho bà Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Ghi nhận bà Th không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Ông D có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về nợ chung, tài sản chung: ông bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số

0000746, ngày 15/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận bà Th đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 10 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND phường Long Hoa, Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ánh Nhung